

Số: 4497/TCT-CS
V/v truy thu thuế GTGT,
TNDN tại Chi cục thuế TP
Mỹ Tho.

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Tiền Giang.

Trả lời công văn số 661/CT-KTT2 ngày 24/7/2008 của Cục thuế tỉnh Tiền Giang hỏi về việc truy thu thuế GTGT, thuế TNDN đối với hai doanh nghiệp có hành vi kinh doanh bỏ ngoài sổ sách kế toán của Chi cục Thuế thành phố Mỹ Tho, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Công văn 962 TCT/NV6 ngày 12/2/1999 của Tổng cục đã hết hiệu lực thi hành vì công văn căn cứ các hướng dẫn tại Thông tư số 88/1998/TT-BTC ngày 27/6/1998; Thông tư số 99/1998/TT-BTC. Tại thời điểm năm 2004, 2005, 2006 việc truy thu hoặc ấn định thuế GTGT, thuế TNDN phải căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực từ năm 2004 đến 2006 (Thông tư số 120/2003/TT-BTC; Thông tư 128/2003/TT-BTC).

2. Theo công văn của Cục thuế thì Công ty TNHH Thuận Hưng và DNTN Ánh Linh có hành vi vi phạm bán hàng không lập hóa đơn trong các năm 2004, 2005, 2006. Như vậy việc xử lý như sau:

2.1 Về thuế GTGT:

Điểm 1.1 Mục III Phần B Thông tư số 122/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính quy định: “Đối tượng áp dụng là các đơn vị, tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các đơn vị, tổ chức kinh doanh khác, trừ các đối tượng áp dụng tính thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT nói tại Điểm 2, Mục này.

a/ Thuế GTGT đầu ra bằng (=) giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bán ra nhân với (x) thuế suất thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ đó.

Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hóa, dịch vụ phải tính và thu thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra. Khi lập hoá đơn bán hàng hóa, dịch vụ, cơ sở kinh doanh phải ghi rõ giá bán chưa có thuế, thuế GTGT và tổng số tiền người mua phải thanh toán. Trường hợp hoá đơn chỉ ghi giá thanh toán, không ghi giá chưa có thuế và thuế GTGT thì thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ bán ra phải tính trên giá thanh toán ghi trên hoá đơn, chứng từ. ...”

Theo các quy định trên:

Trường hợp Công ty TNHH Thuận Hưng, DNTN Kim Linh (là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ) trong các năm từ 2004 đến 2006 có hành vi bán hàng không lập hóa đơn bị cơ quan thuế hoặc cơ quan công an phát

hiện thì đây là hành vi trốn thuế và Công ty Thuận Hưng, DNTN Ánh Linh bị truy thu thuế GTGT, phạt về hành vi trốn thuế.

Số thuế GTGT truy thu được xác định bằng(=)Số thuế GTGT đầu ra khi bán hàng hóa bằng (=) Doanh thu không lập hóa đơn nhân (x) Thuế suất thuế GTGT.

2.2. Về thuế TNDN:

- Trường hợp cơ quan thuế kiểm tra có tài liệu chứng minh Công ty TNHH Thuận Hưng, DNTN Kim Linh đã kê khai chi phí của số hàng hóa bán chưa xuất hóa đơn khi xác định thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế hoặc 2 doanh nghiệp nêu trên không chứng minh được doanh nghiệp đã hạch toán chi phí hay chưa hạch toán chi phí thì khi bị phát hiện doanh số không xuất hóa đơn, toàn bộ doanh thu không xuất hóa đơn bị truy thu thuế TNDN được tính bằng (=)Doanh số bán hàng không xuất hóa đơn nhân (x) thuế suất 28%.

- Trường hợp Công ty TNHH Thuận Hưng, DNTN Kim Linh chứng minh được doanh nghiệp chưa kê khai chi phí của số hàng hóa bán chưa xuất hóa đơn khi xác định TNCT trong kỳ tính thuế thì có 2 cách sau để xác định số thuế TNDN truy thu:

Cách 1:

Mục I Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC hướng dẫn về thuế TNDN quy định:

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế được xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Thu nhập} & & & & & & \\ \text{chịu thuế} & = & \text{Doanh thu để tính thu} & & \text{Chi phí hợp} & & \text{Thu nhập} \\ \text{trong kỳ} & & \text{nhập chịu thuế trong} & - & \text{lý trong kỳ} & + & \text{chịu thuế} \\ \text{tính thuế} & & \text{kỳ tính thuế} & & \text{tính thuế} & & \text{khác trong kỳ} \\ & & & & & & \text{tính thuế} \end{array}$$

Theo quy định trên, việc xác định thu nhập chịu thuế đối với Công ty TNHH Thuận Hưng, DNTN Ánh Linh như sau:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{TNCT} & = & \text{Doanh} & + & \text{Doanh thu} & - & \text{Chi phí} & - & \text{Chi phí của} & + & \text{Thu nhập} \\ \text{trong} & & \text{thu đã} & & \text{không xuất} & & \text{hợp lý đã} & & \text{hàng hóa} & & \text{chịu thuế} \\ \text{kỳ tính} & & \text{kê khai} & & \text{hóa đơn bị} & & \text{kê khai} & & \text{bán không} & & \text{khác} \\ \text{thuế} & & & & \text{phát hiện} & & & & \text{xuất hóa} & & \text{trong kỳ} \\ & & & & & & & & \text{đơn (căn cứ} & & \\ & & & & & & & & \text{hóa đơn} & & \\ & & & & & & & & \text{mua vào} & & \\ & & & & & & & & \text{hoặc ấn} & & \\ & & & & & & & & \text{định giá trị)} & & \end{array}$$

Số thuế TNDN phải nộp = TNCT x Thuế suất thuế TNDN.

Số thuế TNDN truy thu = Số thuế TNDN phải nộp - Số thuế TNDN đã kê khai, nộp.

Cách 2:

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 5.1 Mục II Phần D Thông tư số 128/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp thì đối với doanh số bán hàng không xuất hóa đơn bị phát hiện, số thuế TNDN truy thu có thể được tính theo công thức sau:

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Thuế} & = & \text{Doanh thu} & \times & \text{Tỷ lệ (\%)} & \times & \text{Thuế suất} \\ \text{TNDN truy} & & \text{không xuất hóa} & & \text{TNCT} & & \text{thuế} \\ \text{thu} & & \text{đơn bị phát} & & \text{trên doanh} & & \text{TNDN} \\ & & \text{hiện} & & \text{thu} & & \end{array}$$

2.3. Điểm 2a Điều 11 Chương II Nghị định 100/2004/NĐ-CP ngày 25/2/2004 của Chính phủ quy định: “Phạt tiền từ 2 lần đến 3 lần số thuế trốn đối với một trong những hành vi sau:

a) Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ không lập hoá đơn và không kê khai thuế đầy đủ;”

Theo đó ngoài việc truy thu thuế GTGT, thuế TNDN, Công ty TNHH Thuận Hưng, DNTN Ánh Linh còn bị phạt về hành vi trốn thuế theo quy định trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết./. 3

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban Pháp chế;
- Lưu: VT, CS.5

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương